

Số: 247BC-UBND

Văn Lăng, ngày 28 tháng 7 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng từ khi thành lập Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng (từ 01/01/2013 đến 30/6/2020)**

#### **I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ**

##### **1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền đối với công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN):**

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Luật phòng, chống tham nhũng; Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và nhiều văn bản khác.

- Tổ chức quán triệt, học tập và phổ biến sâu rộng những nội dung của Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng lãng phí. Tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/5/2012 của Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X, các Chỉ thị, Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức tích cực, chủ động tham gia vào công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, trọng tâm là Nghị quyết 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Ban chấp hành Trung ương Đảng “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, tự chuyển hoá” trong nội bộ, qua đợt học tập nhằm góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức đủ năng lực, phẩm chất, ngang tầm nhiệm vụ; khắc phục, ngăn ngừa bệnh thành tích, hình thức, phô trương, xây dựng hình ảnh người cán bộ, đảng viên giản dị, khiêm tốn,

tận tụy, trung thực và liêm khiết; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu.

Hàng năm Đảng ủy xã có nghị quyết kết luận về một số chỉ tiêu nhiệm vụ chủ yếu trong đó có chỉ đạo công tác phòng chống tham nhũng. UBND xã xây dựng và triển khai thực hiện đầy đủ các kế hoạch hàng năm và giai đoạn theo các văn bản chỉ đạo của cấp trên về chuyên đề phòng, chống tham nhũng; cử công chức tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác phòng, chống tham nhũng; chỉ đạo rà soát, thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của cơ quan có thẩm quyền, không để tồn đọng; thường xuyên theo dõi, giám sát, tự kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng trong nội bộ cơ quan, đơn vị, không để phát sinh tham nhũng; không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng.

## **2. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về PCTN:**

*- Công tác xây dựng, ban hành hoặc đề xuất, kiến nghị ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về PCTN hoặc liên quan đến PCTN:*

Từ năm 2013 đến nay, UBND xã đã xây dựng và ban hành 6 kế hoạch về việc thực hiện công tác phòng chống tham nhũng:

Xây dựng Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 2/02/2015 công tác phòng chống tham nhũng năm 2015

Xây dựng kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 25/01/2016 Công tác phòng chống tham nhũng năm 2016.

Xây dựng kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 09/01/2017 Công tác phòng chống tham nhũng năm 2017.

Xây dựng kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 09/03/2018 Công tác phòng chống tham nhũng năm 2018.

Xây dựng kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 11/03/2019 Công tác phòng chống tham nhũng năm 2019.

Xây dựng kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 6/03/2020 Công tác phòng chống tham nhũng năm 2020.

*- Đề xuất, kiến nghị khắc phục sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật và trong quá trình tổ chức thực hiện; kết quả thực hiện các đề xuất, kiến nghị: Không.*

## **3. Kết quả công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về PCTN; phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan báo chí, tuyên truyền trong PCTN:**

Hàng năm, UBND xã thường xuyên triển khai, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về

PCTN cho cán bộ, đảng viên nhằm phát huy tính chủ động và tinh thần đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

UBND xã dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy đã tiếp tục tổ chức quán triệt sâu rộng và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 3 khóa X, Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI và Kết luận số 10-KL/TW ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Chính trị; Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03 tháng 02 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền PCTN. Gắn công tác PCTN với việc thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay và các Nghị quyết của Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; tiếp tục đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tổng số cuộc tuyên truyền phòng chống tham nhũng trong các năm là: 16 cuộc với 245 người tham dự.

#### **4. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng theo chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước:**

*4.1 Công khai minh bạch và trách nhiệm giải trình trong tổ chức và hoạt động; xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:*

- UBND xã hàng năm đều công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về các nội dung: Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và công dân; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác; công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị; việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung thuộc trường hợp phải công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật. Hình thức công khai theo quy định, trong đó có hình thức công khai minh bạch tại Hội nghị công chức, viên chức hàng năm.

- Đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ và hàng năm có sửa đổi, bổ sung hoàn thiện. Qua công tác kiểm tra nội bộ về chế độ, định mức, tiêu chuẩn về công tác phí, xăng xe, hội nghị, tiếp khách, mua sắm, sửa chữa tài sản công...không phát hiện có trường hợp nào vi phạm phải xử lý.

*4.2 Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:*

UBND xã đã xây dựng và thực hiện Quy định về tiêu chuẩn đạo đức, lối sống, chuẩn mực đạo đức công chức, viên chức

*4.3. Việc chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:*

Hàng năm, UBND xã thực hiện theo sự chỉ đạo của cấp trên.

*4.4. Công tác cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:*

- UBND xã đã thực hiện việc công khai đầy đủ các thủ tục hành chính nhằm thực hiện cơ chế “một cửa” và “một cửa liên thông” trên các lĩnh vực theo Quyết định số: 1058/QĐ-UBND ngày 16/05/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.... Hàng năm cụ thể hóa bằng các kế hoạch và tổ chức triển khai một số văn bản như: Kế hoạch số: 50a/KH-UBND ngày 29/02/2016, số 39/KH-UBND ngày 22/2/2017 và Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 15/01/2018 về thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn xã. Công tác cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính theo hướng “một cửa, một cửa liên thông”; đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết, giảm phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Hàng năm UBND xã đã ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2014, 2015, 2016, 2017, 2018 ... và Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính của các năm trên địa bàn xã, thực hiện nghiêm việc niêm yết công khai, minh bạch thủ tục hành chính để các tổ chức, cá nhân biết, thực hiện và giám sát việc thực hiện; đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành. Các thủ tục hành chính được niêm yết công khai tại bảng niêm yết của Bộ phận một cửa xã và trên trang thông tin điện tử xã đáp ứng minh bạch về quy trình giải quyết, thời gian giải quyết, thành phần hồ sơ và mức thu phí, lệ phí của từng thủ tục hành chính

. Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, UBND xã Văn Lãng luôn đề cao công tác cải cách hành chính nên năm 2018 UBND xã được đánh giá chỉ số cải cách hành chính đứng thứ 3/15 xã thị trấn, năm 2019 đứng thứ 2/15 xã thị trấn.

- Quan tâm đầu tư trang thiết bị, nâng cao năng lực, đẩy mạnh sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ trong tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt: Chi trả tiền lương, tiền công và các khoản phụ cấp lương; chi bổ sung thu nhập; các khoản thanh toán cho cá nhân thực hiện chế độ giao khoán kinh phí theo quy định và các khoản chi thanh toán khác cho cá nhân theo quy định.

*4.5 Công tác kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:*

Đảng ủy, UBND xã đã chỉ đạo nghiêm túc việc thực hiện kê khai tài sản thu nhập theo Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 11/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập, Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/12/2013 của Thanh tra chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập. Lập danh sách cán bộ phải kê khai tài sản gửi huyện, Niêm yết công khai danh sách cán bộ, công chức có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập. Số người phải kê khai và đã thực hiện kê khai kịp thời, đầy đủ đúng quy định.

Năm 2013: 13 người phải kê khai và công khai tại trụ sở cơ quan  
 Năm 2014: 12 người phải kê khai và công khai tại trụ sở cơ quan  
 Năm 2015: 14 người phải kê khai và công khai tại trụ sở cơ quan  
 Năm 2016: 13 người phải kê khai và công khai tại trụ sở cơ quan  
 Năm 2017: 12 người phải kê khai và công khai tại trụ sở cơ quan  
 Năm 2018: 12 người phải kê khai và công khai tại trụ sở cơ quan  
 Năm 2019 chưa kê khai.

**5. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong PCTN: Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ PCTN; việc xem xét xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý phụ trách:**

- *Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong PCTN:* Chỉ đạo, theo dõi, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; phát hiện, xử lý theo thẩm quyền và kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý tham nhũng; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng (nếu có); xử lý kịp thời phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, tin báo về hành vi tham nhũng (nếu có); cung cấp thông tin và thực hiện yêu cầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền trong quá trình phát hiện, xử lý tham nhũng (nếu có); gương mẫu, liêm khiết; chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí công tác khác khi có căn cứ vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng (nếu có).

- *Việc xem xét xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý phụ trách:* Không.

## **6. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng**

**6.1. Công tác kiểm tra, tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị:** Hàng năm Đảng ủy xã đều thực hiện việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khoá X), Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/2/2012 của Ban Chấp hành Trung ương “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí*” và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại các Chi bộ, các tổ dân phố. Kết quả kiểm tra: không phát hiện trường hợp tham nhũng.

**6.2. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng:** Qua công tác kiểm tra, giám sát không phát hiện trường hợp tham nhũng.

**6.3. Công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo:** Qua công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, không phát hiện trường hợp tham nhũng.

**6.4. Công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố; qua công tác điều tra, truy tố, xét xử:** Không có tin báo, tố giác tham nhũng.

**6.5. Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng:** Không.

**6.6. Qua rà soát các cuộc Thanh tra kinh tế - xã hội:** Qua rà soát không phát hiện tham nhũng.

**7. Kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị của các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán của Trung ương và của địa phương:** Từ năm 2013 đến tháng 6 năm 2020, các cơ quan có thẩm quyền đã thực hiện 01 cuộc thanh tra, kiểm tra của huyện. Kết quả thanh tra, kiểm tra không phát hiện hành vi tham nhũng.

**8. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đảng, đoàn thể và nhân dân trong việc phòng, chống tham nhũng:**

- Đảng ủy, MTTQ, các đoàn thể nhân dân xã đã thực hiện tốt công tác lãnh đạo, giáo dục chính trị tư tưởng, giám sát đảng viên, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị chấp hành tốt các chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng.

- Các đoàn thể trong cơ quan tuyên truyền, giáo dục các thành viên tổ chức mình thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; kiến nghị các biện pháp nhằm phát hiện và phòng, chống tham nhũng; động viên quần chúng nhân dân tham gia tích cực vào việc phát hiện, tố cáo tham nhũng.

**9. Nguyên nhân của những kết quả đạt được:**

Nguyên nhân chủ yếu là do người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan có nhận thức và ý thức tốt về công tác phòng, chống tham nhũng, luôn nêu cao vai trò, trách nhiệm, gương mẫu và sâu sát trong công tác phòng, chống tham nhũng; Cán bộ CC và người lao động nêu cao tinh thần thực hiện nghiêm túc các quy định trong phòng chống tham nhũng.

**II. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN**

**1- Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng:**

+ Việc triển khai thực hiện Chương trình, kế hoạch hành động phòng, chống tham nhũng ở một số đơn vị còn chậm nên công tác phòng chống tham nhũng đôi khi còn thiếu kịp thời.

+ Công tác phòng ngừa tham nhũng như: Cải cách hành chính, công khai minh bạch trong hoạt động, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn... được

áp dụng chưa triệt để tại các đơn vị nên hiệu quả phòng, chống tham nhũng chưa cao.

+ Công tác tuyên truyền phổ biến và giáo dục pháp luật về PCTN chưa được thường xuyên, liên tục; nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến chưa hấp dẫn, lôi cuốn.

+ Công tác kiểm tra, giám sát, nhất là tự kiểm tra nội bộ về phòng, chống tham nhũng chưa sâu, chưa thường xuyên.

## **2- Nguyên nhân:**

Phòng chống tham nhũng luôn là lĩnh vực công tác khó khăn, phức tạp; các giải pháp PCTN mới được triển khai nên hiệu quả chưa được thể hiện rõ nét, đòi hỏi phải tập trung rất cao sự chỉ đạo, điều hành cũng như sự nỗ lực thực hiện của toàn thể cán bộ công chức của địa phương. Một số đơn vị tuy đã quan tâm, coi trọng công tác phòng, chống tham nhũng, nhưng việc xây dựng các kế hoạch và đề ra các biện pháp cụ thể để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực chưa có hiệu quả, công tác phòng, chống tham nhũng trong nội bộ cơ quan, đơn vị còn hình thức; chưa phát huy hết vai trò giám sát của Ban thanh tra nhân dân, tổ chức, công đoàn, việc lãnh đạo, chỉ đạo của chi bộ Đảng trong công tác đấu tranh, phát hiện phòng, chống tham nhũng cũng như trong đấu tranh tự phê bình và phê bình trong nội bộ Đảng đạt hiệu quả chưa cao.

## **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Về tình hình tham nhũng:**

Tại UBND xã Văn Lăng từ năm 2013 đến nay: không xảy ra trường hợp hay vụ việc tham nhũng nào.

### **2. Về công tác PCTN:**

UBND xã đã bám sát, triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; triển khai thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định.

## **IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM, NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN TRONG CÔNG TÁC PCTN:**

- Phòng, chống tham nhũng phải gắn với thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương; xây dựng tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ, chống chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, suy thoái đạo đức, yếu kỷ luật.

- Phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ vừa cấp bách vừa lâu dài; phải tiến hành kiên quyết, kiên trì, liên tục với những bước đi vững chắc, tích cực và có trọng tâm, trọng điểm.

## **V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI**

### **1. Về sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền đối với công tác PCTN:**

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, tuyên truyền Luật phòng chống tham nhũng; Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X); Chiến lược quốc gia về phòng chống tham nhũng và các Kế hoạch, Chương trình hành động của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đối với công tác phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về PCTN theo hướng đi vào chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm. Nâng cao ý thức trách nhiệm của CC, VC, LĐ về công tác phòng, chống tham nhũng, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong công tác phòng, chống tham nhũng.

- Tiếp tục chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo Nghị định số 158/2007/NĐ của Chính phủ; giám sát chặt chẽ việc thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch tài sản, thu nhập của CCVC theo đúng quy định của Chính phủ. Công khai, minh bạch hoạt động của CCVC trong các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, như: mua sắm tài sản công, quản lý đất đai, quản lý đầu tư công... ; thực hiện Đề án đơn giản hóa TTHC nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động quản lý xã hội, chống tiêu cực, sách nhiễu. Tăng cường giám sát, chấn chỉnh việc thực hiện các quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của CB, CCVC.

- Tiếp tục chú trọng công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác tự kiểm tra, giám sát tham nhũng trong nội bộ; gắn công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán với việc phát hiện những sơ hở, thiếu sót để khắc phục, coi công tác phòng, chống tham nhũng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên và đưa vào chương trình công tác của cấp ủy, cơ quan để đánh giá kiểm điểm việc thực hiện theo định kỳ công tác (tháng, quý, năm).

### **2. Việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng:**

Trên cơ sở Kế hoạch phòng, chống tham nhũng hàng năm, tiếp tục xây dựng và triển khai thực có hiệu quả các kế hoạch phòng, chống tham nhũng hàng năm, giai đoạn; triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng đã được pháp luật về phòng, chống tham nhũng quy định.

### **3. Công tác phát hiện xử lý tham nhũng; thu hồi tài sản tham nhũng:**

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng, sự giám sát của các đoàn thể trong cơ quan, đơn vị về công tác phòng, chống tham nhũng. Thường xuyên rà soát, thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

### **4. Các giải pháp khác về PCTN:**









